

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2023/HS-ST
Ngày: 17-3-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ An Quân và bà Nguyễn Thị Thùy Liễu.

Thư ký Tòa án: Ông Mai Văn Việt – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Chớ A V, sinh năm 2003 tại Điện Biên. Nơi đăng ký cư trú: Bản H, xã M, huyện M Nh, tỉnh Điện Biên; chỗ ở: Xóm Đ, xã Đ L, huyện N, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: H'Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chớ A T và bà Lý Thị D; bị cáo chưa có vợ, là con thứ hai trong gia đình có ba anh em; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/12/2022 đến ngày 16/12/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Liên – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở tư pháp tỉnh Hải Dương (*có mặt*).

- *Người làm chứng:* Ông Trần Ngọc H và anh Trần Đình H (*đều vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSTPHD ngày 01/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương truy tố Chớ A V về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự với căn cứ:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 11/12/2022 tại khu vực trước cổng trường mầm non N C – số 42 P C T, phường N C, thành phố H. Tổ công tác của công an thành phố H phối hợp với công an phường N C tiến hành kiểm tra đối với Chó A V; phát hiện trong thùng giấy catton của V để dưới chân có chứa 03 tràng được kết nối từ các vật hình trụ, quấn bằng giấy màu tím, có dây ngòi được kết nối với nhau; 02 tràng được kết nối từ các vật hình trụ, quấn bằng giấy màu đỏ, đầu có dây ngòi kết nối với nhau; 01 hộp hình vuông có kích thước 17x17x10 cm, được bọc ngoài bằng giấy màu xanh in hoa văn, trong có các ống hình trụ; 01 vật hình hộp chữ nhật có kích thước 16x15x14 cm, được bọc ngoài bằng giấy màu đỏ có in chữ nước ngoài, bên trong có các ống hình trụ. Chó A V khai nhận đây là pháo nổ và pháo hoa nổ V vận chuyển thuê cho đối tượng tên Nam ở huyện N để nhận số tiền công là 3 triệu đồng. Cơ quan công an đã thu giữ vật chứng nêu trên, đồng thời thu giữ của V 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A95 màu đen có lắp SIM số 0837846677, 02 tờ giấy có ghi chữ và số tiền 2,8 triệu đồng trước sự chứng kiến của ông Trần Ngọc H và anh Trần Đình H.

Tại cơ quan điều tra, Chó A V khai nhận: Vào khoảng 8 giờ ngày 11/12/2022, khi V đang ở nhà trọ tại xóm Đ, xã Đ L, huyện N, tỉnh Hải Dương thì đối tượng quen biết với V tên Nam ở huyện N đến rủ đi ăn sáng. Khi đến, đối tượng Nam xách một túi màu đen vào phòng của V, sau khi ăn sáng xong V và đối tượng Nam quay lại phòng trọ của V thì Nam nói thuê V mang số pháo nổ để trong túi màu đen lên khu vực trường mầm non N C thành phố H để giao cho người mua; đối tượng Nam đã chuyển toàn bộ số pháo nổ và pháo hoa nổ vào một thùng catton. Sau khi nhận pháo, V bê thùng pháo thuê xe taxi (không nhớ hãng) chở đến địa điểm giao pháo cho người nhận; tuy nhiên khi gần đến nơi thì Nam gọi V quay lại để đưa cho V số tiền trả công vận chuyển là 3 triệu đồng. Khi quay trở lại cổng trường mầm non N C, V xuống xe, trả 200 nghìn đồng tiền taxi rồi thông báo cho Nam qua mạng xã hội bằng điện thoại di động của mình là đã đến nơi, đối tượng Nam bảo V đứng đợi sẽ có người ra nhận pháo. Trong lúc chờ đợi thì V bị công an phát hiện bắt giữ.

Tại kết luận giám định số 136/KL-KTHS ngày 16/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- Các vật hình trụ cao 5,5cm, đường kính 1,5cm, bọc giấy màu tím nhiều lớp, hai đầu được bịt kín, một đầu có dây ngòi màu trắng được kết nối với nhau thành 03 tràng. Tất cả đều là pháo nổ. Khối lượng 2,962 kg.

- Các vật hình trụ cao 4cm, đường kính 2cm, bọc giấy màu đỏ nhiều lớp, hai đầu được bịt kín, một đầu có dây ngòi màu trắng được kết nối với nhau thành 02 tràng. Tất cả đều là pháo nổ. Khối lượng 1,675 kg.

- 01 vật hình hộp vuông có kích thước 17x17x10 cm, được bọc ngoài bằng giấy màu xanh, in hoa văn, trong có 49 vật hình trụ, kích thước mỗi vật là 10x2 cm. Các vật hình trụ này được kết nối với nhau bằng dây màu trắng. Tất cả đều là pháo hoa nổ. Khối lượng 1,546 kg.

- 01 vật hình hộp chữ nhật có kích thước 16x15x14 cm, được bọc ngoài bằng giấy màu đỏ có in chữ nước ngoài, bên trong được đúc nguyên khối bằng

bìa carton gồm 36 lỗ, các lỗ có đường kính 2cm. Đáy các lỗ được kết nối với nhau bằng dây ngò màu xanh. Tất cả đều là pháo hoa nổ. Khối lượng 1,541 kg.

Tổng khối lượng pháo nổ và pháo hoa nổ là 7,724 kg. Cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật sau khi trích 0,316 kg.

Tại kết luận giám định số 259/KL-KTHS ngày 30/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- 05 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng (ký hiệu A1 đến A5) là tiền thật.

- 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng (ký hiệu A6) là tiền thật.

- 01 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng (ký hiệu A7) là tiền thật.

Tại phiên tòa, bị cáo Chở A V thừa nhận: Vì động cơ và mục đích tư lợi cá nhân, đã thực hiện hành vi đưa hàng cấm là 7,724 kg pháo nổ và pháo hoa nổ từ nơi trú tại huyện N đến khu vực cổng trường mầm non N C, thành phố H theo đề nghị của đối tượng tên Nam để nhận số tiền công là 3 triệu đồng; bị cáo thừa nhận Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự là đúng; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chở A V phạm tội: “Vận chuyển hàng cấm”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 191; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Chở A V từ 08 đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động OPPO A95 màu đen có số Imei 1: 860541057040976 và Imei 2: 860541057040968.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 SIM điện thoại số 0837846677 và 01 phong bì niêm phong số 259/KL-KTHS.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.800.000 đồng.

Tiếp tục quản lý tại hồ sơ 02 đĩa CD ghi âm buổi hỏi cung đối với bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo xác định: Về tội danh, điều khoản Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, người bào chữa cho bị cáo xác định bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét xử phạt bị cáo mức án 07 tháng tù. Mặt khác, gia đình bị cáo là hộ cận nghèo nên đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Sau khi nghe quan điểm của người bào chữa cho bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H vẫn giữ nguyên quan điểm luận tội. Đại diện Viện kiểm sát xác định bị cáo mặc dù là người dân tộc thiểu số nhưng đã được học văn hóa hết lớp 12/12; xuống địa bàn tỉnh Hải Dương để lao động tạo thu nhập, bị cáo biết hành vi vận chuyển hàng cấm của mình là vi phạm pháp luật. Việc bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà chỉ thuộc trường hợp phải chỉ định người bào chữa cho bị cáo theo quy định của pháp luật. Do vậy không chấp nhận nội dung người bào chữa đề nghị áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo Chở A V có tội và áp dụng pháp luật:

Tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Chở A V thừa nhận: Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 11/12/2022 tại khu vực trước cổng trường mầm non N C – số 42 P C T, phường N C, thành phố H. Chở A V đã bị cơ quan công an phát hiện bắt giữ khi thực hiện hành vi vận chuyển 7,724 kg pháo nổ và pháo hoa nổ từ nơi trọ tại huyện N đến khu vực cổng trường mầm non N C, thành phố H giao cho người mua theo đề nghị của đối tượng tên Nam để nhận số tiền công là 3 triệu đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với biên bản niêm phong, thu giữ vật chứng, kết luận giám định. Các chứng cứ nêu trên phù hợp với các chứng cứ khác như: Bản tự khai của bị cáo, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản lấy lời khai người làm chứng đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; vì mục đích tư lợi cá nhân, đã thực hiện hành vi vận chuyển pháo hoa nổ và pháo nổ là hàng hóa nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng với lỗi cố ý; đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ

độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý, tàng trữ, vận chuyển các loại hàng hóa này; xâm phạm tới trật tự an toàn xã hội. Với tổng khối lượng pháo hoa nổ và pháo nổ là 7,724 kg nên bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố và bị đưa ra xét xử về tội danh “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự là đủ căn cứ, đúng người thực hiện hành vi phạm tội và đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; mặt khác bị cáo là người phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Mặc dù bị cáo là dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nhưng đã được học hết lớp 12/12, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội. Đây chỉ là trường hợp bắt buộc các cơ quan tiến hành tố tụng phải chỉ định người bào chữa cho bị cáo chứ không phải là tình tiết giảm nhẹ khác. Vì vậy, không có căn cứ để áp dụng thêm cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự theo đề nghị của người bào chữa.

[4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong thời điểm giáp tết nguyên đán trong khi các vụ vận chuyển, mua bán, tàng trữ pháo hoa nổ và pháo nổ là hàng hóa nhà nước cấm đang có xu hướng gia tăng. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, phạm tội do bột phát và gia đình thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Đối với toàn bộ số pháo hoa nổ và pháo nổ, ngày 21/12/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã thành lập Hội đồng tiêu hủy vật chứng và Hội đồng đã tiến hành tiêu hủy nên không đặt ra giải quyết.

Đối với số tiền 2,8 triệu đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A95 là tài sản của bị cáo sử dụng làm phương tiện, công cụ phạm tội nên cần tịch thu cho phát mại sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 SIM điện thoại di động số 0837846677 và 01 phong bì niêm phong số tiền 2,8 triệu đồng số 259/KL-KTHS không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 02 đĩa CD ghi âm buổi hỏi cung đối với bị cáo là tài liệu có trong hồ sơ nên tiếp tục quản lý tại hồ sơ.

[7] Về án phí: Bị cáo là người thuộc hộ cận nghèo nên được miễn toàn bộ án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

[8] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về các vấn đề khác:

Hành vi thuê Chở A V vận chuyển pháo hoa nổ và pháo nổ của đối tượng tên Nam cũng như người hành nghề taxi chở V cùng pháo không xác định được cụ thể tên tuổi địa chỉ nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm của những người này.

Số điện thoại 0878279713 đăng ký thuê bao mang tên Nguyễn Thị Thu Huyền, sinh năm 1988 ở 58 Phạm Hồng Thái, phường Quang Trung, thành phố H, tỉnh Hải Dương nhưng chị Hiền xác định không sử dụng số điện thoại này và chị Huyền không quen biết Chở A V cũng như đối tượng tên Nam nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 191; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 38; điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chở A V phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chở A V **09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/12/2022.

3. Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động OPPO A95 màu đen có số Imei 1: 860541057040976 và Imei 2: 860541057040968.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 SIM điện thoại số 0837846677 và 01 phong bì niêm phong số 259/KL-KTHS.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.800.000 đồng (*hai triệu tám trăm nghìn đồng*).

(Vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/3/2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố H và Chi cục thi hành án dân sự thành phố H).

Tiếp tục quản lý tại hồ sơ 02 đĩa CD ghi âm buổi hỏi cung đối với bị cáo cáo.

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí sơ thẩm hình sự cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Chó A V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Dương;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS công an T. Hải Dương;
- Cơ quan THAHS công an TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận HS nghiệp vụ - Công an thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Xuân Hiền